ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:337 /KH-UBND	*P. Trần Nhân Tông, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường Trần Nhân Tông

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở số 16/2026/QH16 được Quốc hội khoá XVI thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất ngày 24/8/2026, có hiệu lực từ ngày 01/3/2027 (sau đây gọi là Luật); Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 14/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Công văn số 368/KH-UBND ngày 23/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Căn cứ Kế hoạch số: 4748/KH-STP ngày 28/9/2026 về Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của Ngành Tư pháp. Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường như sau:

I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của UBND phường theo Quyết định số 1774/QĐ-TTg và Công văn số 11906/UBND-NC, phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của phường; bảo đảm Luật được triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn kể từ ngày 01/3/2027.

- Xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, kết quả cần đạt và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thi hành Luật; bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ, không chồng chéo, bỏ sót.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, tổ hòa giải, hòa giải viên, các tổ chức và Nhân dân trên địa bàn về Luật; phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội và các khối dân cư trong hòa giải ở cơ sở.

2.Yêu cầu

- Bám sát Quyết định số 1774/QĐ-TTg, Công văn số 11906/UBND-NC và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cấp phường, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tình hình thực tế.

- Nội dung triển khai phải cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa các phòng, đơn vị, Ủy ban MTTQ Việt

Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội và các khối dân cư; lồng ghép với chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ thường xuyên, hạn chế phát sinh hội nghị, thủ tục, hồ sơ không cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; những vấn đề vượt thẩm quyền phải được tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền để được hướng dẫn, xử lý.

II. NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Tổ chức quán triệt nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, tổ hòa giải, hòa giải viên và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn; bảo đảm những nội dung mới, nhất là các quy định liên quan trực tiếp đến tổ hòa giải và hòa giải viên được nắm và thực hiện thống nhất.

- Lựa chọn hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của phường; ưu tiên lồng ghép trong các cuộc họp, giao ban, tập huấn, sinh hoạt khối dân cư và các hoạt động có liên quan; không tổ chức riêng lẻ khi chưa cần thiết.

- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định chuyển tiếp của Luật, nhất là việc tiếp tục hoạt động của các tổ hòa giải, hòa giải viên đã được thành lập, công nhận theo Luật số 35/2013/QH13 và việc tiếp tục hòa giải đối với các vụ, việc chưa kết thúc trước ngày 01/3/2027 theo quy định.

- Tổng hợp tình hình, kết quả quán triệt, triển khai và thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của UBND thành phố, Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Quý I - II năm 2027, theo hướng dẫn của UBND thành phố.

2. Truyền thông, phổ biến nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Phổ biến rộng rãi các quy định của Luật và văn bản hướng dẫn đến Nhân dân, tập trung vào những nội dung thiết thực, liên quan trực tiếp đến hoạt động hòa giải ở cơ sở như bầu, chỉ định, công nhận hòa giải viên; tổ chức, trách nhiệm của tổ hòa giải; quyền, nghĩa vụ của hòa giải viên và các bên; thù lao, hỗ trợ hòa giải viên; bảo mật thông tin; hòa giải trực tuyến và yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

- Sử dụng tài liệu giới thiệu, phổ biến do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp biên soạn, phát hành; lồng ghép nội dung Luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm của phường, không ban hành kế hoạch riêng khi chưa cần thiết.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, họp tổ dân phố, hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, hội nghị, tọa đàm và các hình thức phù hợp khác;

ưu tiên những cách thức dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế của phường.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hòa giải ở cơ sở

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân công, do HĐND, UBND phường ban hành, để xác định văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu cần thiết), bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật.

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với các văn bản đã được xác định cần xử lý.

- Lập báo cáo kết quả rà soát, trong đó nêu rõ các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới hoặc trường hợp không có văn bản cần xử lý; gửi UBND thành phố (qua Sở Tư pháp) theo hướng dẫn.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc rà soát trước ngày 31/12/2026.

4. Tổ chức, cử tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở

- Rà soát, lập danh sách, cử đúng đối tượng là công chức được giao tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do UBND thành phố, Sở Tư pháp tổ chức.

- Cử cán bộ Công an phường được giao nhiệm vụ nắm tình hình, giải quyết mâu thuẫn trong Nhân dân tham gia các lớp tập huấn có nội dung liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận, khai thác tài liệu, nội dung tập huấn để phục vụ công tác tham mưu, hướng dẫn và triển khai thực hiện tại phường.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, theo kế hoạch của UBND thành phố, Sở Tư pháp.

5. Tổ chức, cử tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở

- Rà soát nhu cầu, lập danh sách và cử tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở, hòa giải viên và những người có liên quan tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do UBND tỉnh, Sở Tư pháp tổ chức theo kế hoạch và hướng dẫn của cấp trên.

- Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tổ chức hoặc lồng ghép tập huấn, cung cấp tài liệu, hướng dẫn kỹ năng hòa giải cho tổ hòa giải, hòa giải viên và những người có liên quan phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

- Chú trọng cập nhật kỹ năng nhận diện, phân tích, xử lý mâu thuẫn; kỹ năng bảo mật thông tin, hòa giải trực tuyến và các nội dung mới của Luật theo chương trình, tài liệu hướng dẫn; vận dụng phù hợp vào hoạt động hòa giải tại cơ sở.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, theo kế hoạch của UBND thành phố, Sở Tư pháp.

6. Công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính về hòa giải ở cơ sở

- Thực hiện niêm yết, công khai, hướng dẫn người dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường (nếu có) ngay sau khi UBND thành phố công bố; kịp thời cập nhật khi có thay đổi.

- Tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đúng quy trình, thành phần hồ sơ và thời hạn theo quy định; trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, hướng dẫn người dân liên hệ đúng cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm thông tin về thủ tục hành chính được công khai đầy đủ, dễ tiếp cận, chính xác và thống nhất giữa các hình thức công khai; kịp thời cập nhật khi có thay đổi.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi UBND thành phố công bố thủ tục hành chính và thực hiện thường xuyên khi có thay đổi.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tiếp nhận và tổng hợp phản ánh, kiến nghị; sơ kết, tổng kết và báo cáo việc thi hành Luật

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thi hành Luật trên địa bàn phường; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và tham mưu xử lý theo thẩm quyền.

- Tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của tổ hòa giải, hòa giải viên và Nhân dân; những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền thì chủ động xem xét, xử lý, trường hợp vượt thẩm quyền thì kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn.

- Tham gia sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật theo yêu cầu của cấp trên; đề xuất biểu dương, khen thưởng tổ hòa giải, hòa giải viên có thành tích theo quy định.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả triển khai thi hành Luật theo yêu cầu của UBND thành phố, Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm của phường theo phân cấp ngân sách, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các phòng, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lồng ghép trong dự toán ngân sách hằng năm. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ mới không thể lồng ghép, lập dự toán gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, bố trí theo khả năng cân đối ngân sách. Những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND phường, UBND phường trình HĐND phường xem xét, quyết định theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm

2.1. Văn phòng HĐND-UBND phường

- Là đầu mối tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan trong triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi phường.

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phần II; làm đầu mối kết nối với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ và phù hợp hướng dẫn của cấp trên.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố (qua Sở Tư pháp) theo quy định và kịp thời báo cáo những vấn đề vượt thẩm quyền.

2.2. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu tổng hợp nhu cầu kinh phí; phối hợp với các phòng, đơn vị lập dự toán, tham mưu bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

2.3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp thực hiện truyền thông, phổ biến Luật thông qua hoạt động thông tin cơ sở và các hoạt động văn hóa, xã hội thuộc lĩnh vực quản lý; hỗ trợ lựa chọn hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; Thực hiện đăng tải, cập nhật nội dung truyền thông, phổ biến Luật trên Cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh phường; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời và dễ tiếp cận.

2.4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì niêm yết, công khai, hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính về hòa giải ở cơ sở thuộc thẩm quyền của UBND phường (nếu có) sau khi UBND thành phố công bố; kịp thời cập nhật khi có thay đổi.

2.5. Công an phường

Phối hợp nắm tình hình, giải quyết mâu thuẫn trong Nhân dân theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp rà soát, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; cử cán bộ được giao nhiệm vụ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng và phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2.6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật; hướng dẫn, vận động các tổ chức trực thuộc, Ban Công tác Mặt trận ở các tổ dân phố triển khai hoạt động hòa giải ở cơ sở; phối hợp phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

2.7. Các Tổ dân phố và tổ hòa giải ở cơ sở

Tuyên truyền, phổ biến Luật đến Nhân dân; tổ chức hoạt động hòa giải theo quy định; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và những vấn đề phát sinh về UBND phường (qua Văn phòng HĐND-UBND phường).

2.8. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai, phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tham gia rà soát văn bản, cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia tập huấn và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo yêu cầu của UBND phường và cơ quan có thẩm quyền.

2.9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các phòng, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công về Văn phòng HĐND và UBND phường định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu, bảo đảm thời hạn để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Sở Tư pháp theo quy định.

- Đối với nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện báo cáo kết quả đúng thời hạn hoàn thành trước ngày 31/12/2026; đối với các nhiệm vụ khác, thực hiện theo tiến độ nêu tại Phần II của Kế hoạch và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Văn phòng HĐND và UBND phường tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo kết quả triển khai thi hành Luật; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất hướng xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường Trần Nhân Tông. UBND phường yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc UBND phường nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thanh phố;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UB MTTQ, các đoàn thể phường;
- Các phòng chuyên môn UBND;
- TT Phục vụ HCC phường;
- Công an phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG T.P NINH BÌNH

Nguyễn Văn Đương